

BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ 02

KINH TẾ MỸ BẤT ỔN: THỜI CƠ GIẢM LÃI SUẤT ĐÃ CHÍN MUỒI

Phòng Vĩ mô và chiến lược thị trường

Hoàng Tuấn Anh : Trưởng phòng Vĩ mô và Chiến lược thị trường

Đỗ Ngọc Khánh Hạ : Chuyên viên phân tích vĩ mô

Nguyễn Thị Bích Ngọc: Thực tập sinh hỗ trợ

MỤC LỤC

I. TÍN HIỆU 01: BÁN LẺ TIÊU DÙNG VẪN NẪM TRONG XU HƯỚNG SUY GIẢM..... TRANG 4

1. GDP Q2 của Mỹ hồi phục trở lại nhờ nền thấp của Q1, đạt 2.8% (SAAR)
2. Thu nhập cá nhân và chi tiêu tiêu dùng tăng chậm lại với các tháng trước đó...
3. ...Khiến doanh số bán lẻ nhìn chung vẫn nằm trong xu hướng giảm kể từ đầu năm

II. TÍN HIỆU 02: CÁC LOẠI LÃI SUẤT ĐẠT ĐỈNH, ÁP LỰC CHI TRẢ LÃI VAY QUÁ LỚN.....TRANG 8

1. Tỷ lệ dư nợ thẻ tín dụng quá hạn tăng vọt – Dấu hiệu nguy hiểm!!
2. Xu hướng cũng tương tự như các khoản quá hạn thế chấp nhà ở những năm 2008 – Tiền đề của cuộc khủng hoảng nợ dưới chuẩn bất động sản
3. Đồng thời, lãi suất các khoản trả vay mua nhà đạt đỉnh

III. TÍN HIỆU 03: CHỈ SỐ VỀ ĐƠN ĐẶT HÀNG VÀ SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP ĐỒNG LOẠT GIẢM MẠNHTRANG 12

1. Hoạt động sản xuất của Mỹ đã giảm xuống mức thấp nhất trong 8 tháng qua
2. Tổng sản lượng công nghiệp giảm mạnh nhất kể từ đầu năm
3. Ngành dịch vụ phục hồi cục bộ trở lại do mức nền thấp trong tháng trước

IV. TÍN HIỆU 04: THỊ TRƯỜNG VIỆC LÀM ĐANG RẤT KHÓ KHĂN.....TRANG 16

1. Thị trường lao động đang suy yếu rõ rệt ơn
2. Tỷ lệ thất nghiệp sắp chạm mức cảnh báo suy thoái
3. Tổng số việc làm điều chỉnh lớn nhất trong 15 năm qua

V. FED GẦN NHƯ CHẮC CHẮN SẼ HẠ LÃI SUẤT TRONG THÁNG 9.....TRANG 20

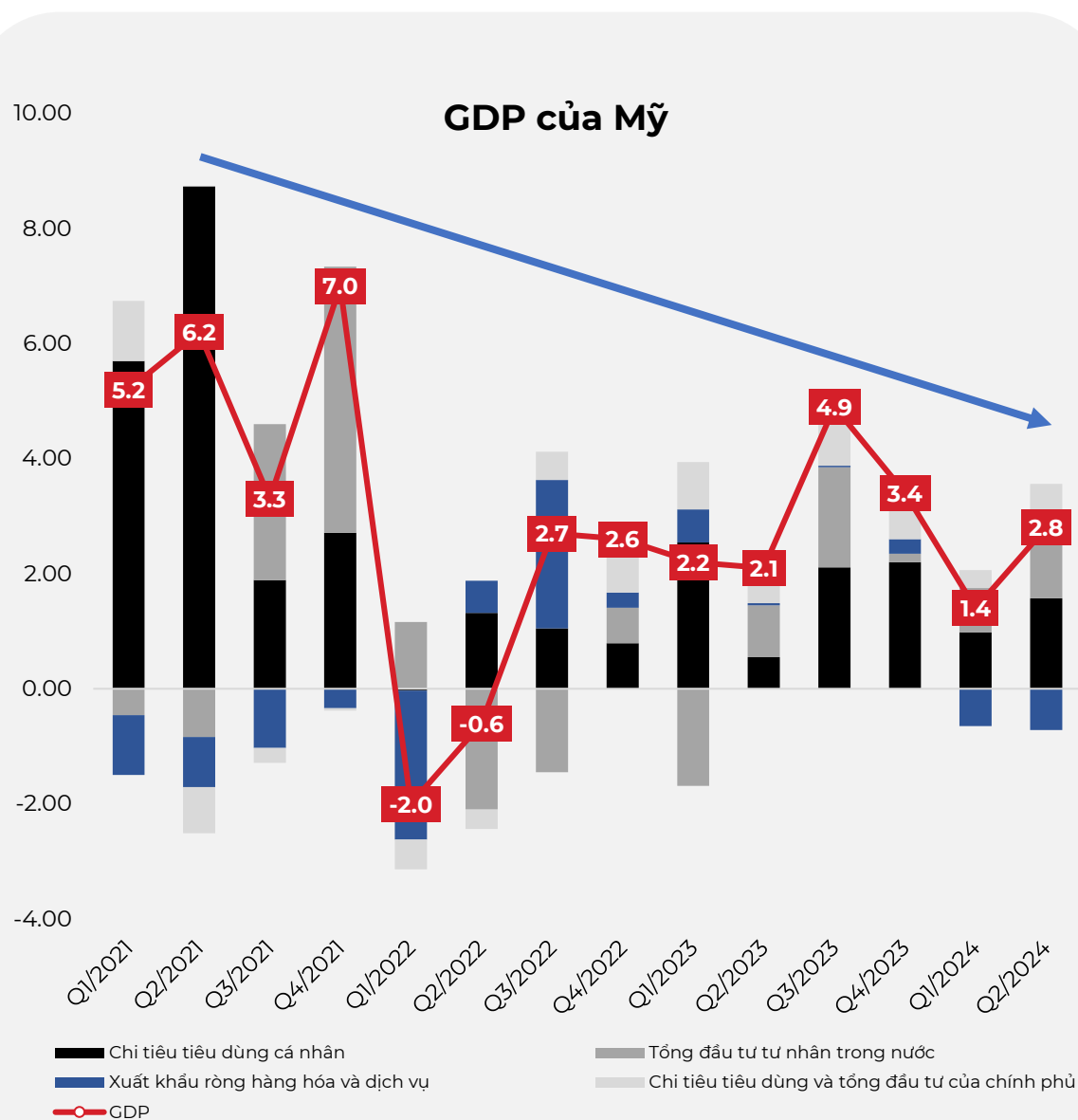
- **GDP của Mỹ hồi phục trở lại trong quý 2/2024, đạt 2,8%** Tuy nhiên theo cách tính của Mỹ (SAAR), GDP của quý II sẽ so sánh với số liệu của quý I sau khi điều chỉnh các yếu tố mùa vụ và lấy đó làm số liệu công bố của quý II 2024. **Do đó nền thấp của quý I đã phần nào làm tích cực hóa số liệu công bố trong quý II 2024.**
- **Thu nhập suy giảm và tiết kiệm cạn kiệt đã làm suy yếu sức mua trong nền kinh tế.** Mặc dù doanh số bán lẻ tại Mỹ có tăng nhẹ 1% so với tháng trước và 2.66% so với cùng kỳ năm ngoái, nhưng sự phục hồi này chỉ mang tính cục bộ, chủ yếu do mức nền thấp của tháng 6. **Nhìn chung, doanh số bán lẻ vẫn nằm trong xu hướng giảm kể từ đầu năm**, cho thấy sự phục hồi kinh tế còn nhiều khó khăn..
- **Các loại lãi suất neo giữ ở mức cao gây nên áp lực chi trả lãi vay lớn cho người dân. Đặc biệt, tỷ lệ dư nợ quá hạn của thẻ tín dụng tăng vọt lên mức cao nhất kể từ năm 2012**, xu hướng này diễn ra tương tự như cuộc khủng hoảng nợ dưới chuẩn nhà đất năm 2008. .
- **Cả hoạt động sản xuất và sản lượng công nghiệp đều ghi nhận mức thấp nhất từ đầu năm đến nay.** Cụ thể, chỉ số PMI sản xuất của Mỹ trong tháng 7/2024 giảm xuống còn 46,8, mức thấp nhất kể từ tháng 11/2023. Đồng thời, sản lượng công nghiệp Mỹ cũng giảm mạnh 0,6% trong tháng 7, vượt xa dự báo giảm 0,3% của các nhà kinh tế và đánh dấu mức giảm mạnh nhất kể từ đầu năm.
- **Thị trường lao động đang rất khó khăn khi tỷ lệ thất nghiệp tăng lên mức cao nhất trong vòng 3 năm đạt 4,3%**, lũy kế 7,2 triệu người thất nghiệp. **Bên cạnh đó, tổng số việc làm bị điều chỉnh giảm tới 818.000 việc làm**, kéo mức tăng trưởng việc làm trung bình hàng tháng xuống còn 174.000, so với con số 242.000 trước đó – đây là mức điều chỉnh giảm lớn nhất trong 15 năm qua.

- **Những chỉ số không mấy khả quan trên toàn nền kinh tế Mỹ đã làm dấy lên lo ngại về nguy cơ suy thoái kinh tế, đồng thời gia tăng áp lực buộc Fed phải xem xét cắt giảm lãi suất sớm hơn và mạnh tay hơn, bắt đầu từ cuộc họp FOMC tháng 9 sắp tới.**
- **Thị trường chứng khoán Việt Nam có mối tương quan chặt chẽ với Mỹ cho thấy khả năng VN-Index có thể có những biến động trong ngắn và trung hạn, phản ánh rủi ro suy thoái của quốc gia này thông qua sự điều chỉnh của thị trường chứng khoán Mỹ, tuy nhiên chúng tôi kỳ vọng mạnh mẽ vào phản ứng tích cực mang tính dài hạn sau quyết định hạ lãi suất của Fed.**

An aerial photograph of a city skyline, likely New York City, taken from a high vantage point. The image shows a dense cluster of skyscrapers, including the Chrysler Building and the Empire State Building. The sky is a mix of orange, pink, and blue, indicating sunset or sunrise. A semi-transparent white rectangular box is overlaid on the center of the image, containing the text.

I. TÍN HIỆU 01: **BÁN LẺ TIÊU DÙNG VẪN NẪM** **TRONG XU HƯỚNG SUY GIẢM**

1. GDP Q2 CỦA MỸ HỒI PHỤC TRỞ LẠI NHỜ NỀN THẤP CỦA Q1, ĐẠT 2.8% (SAAR)



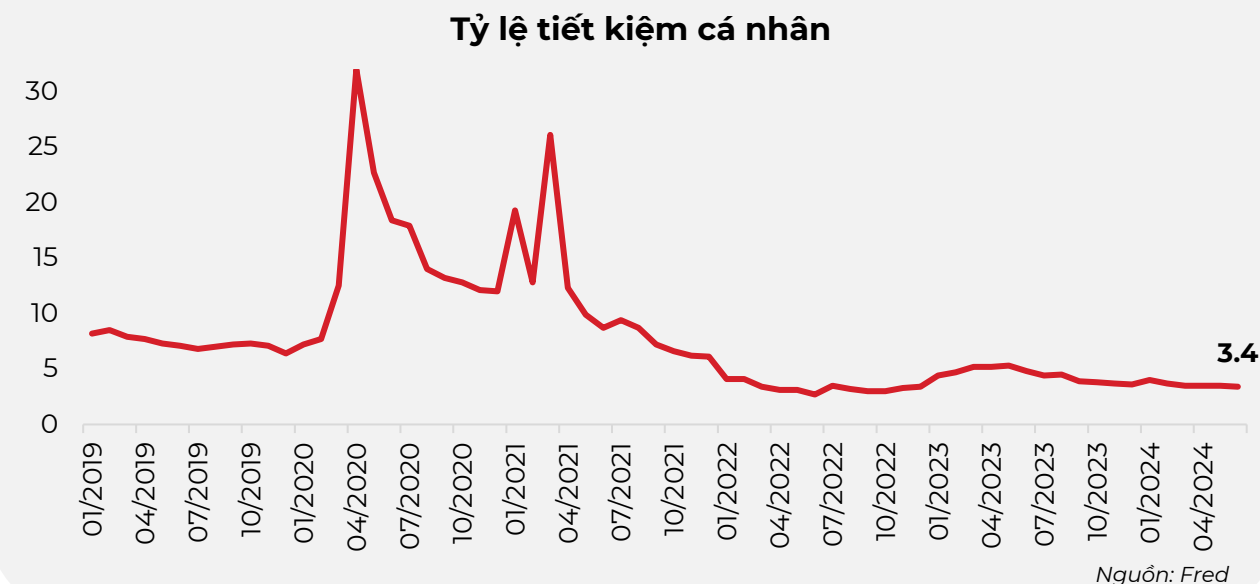
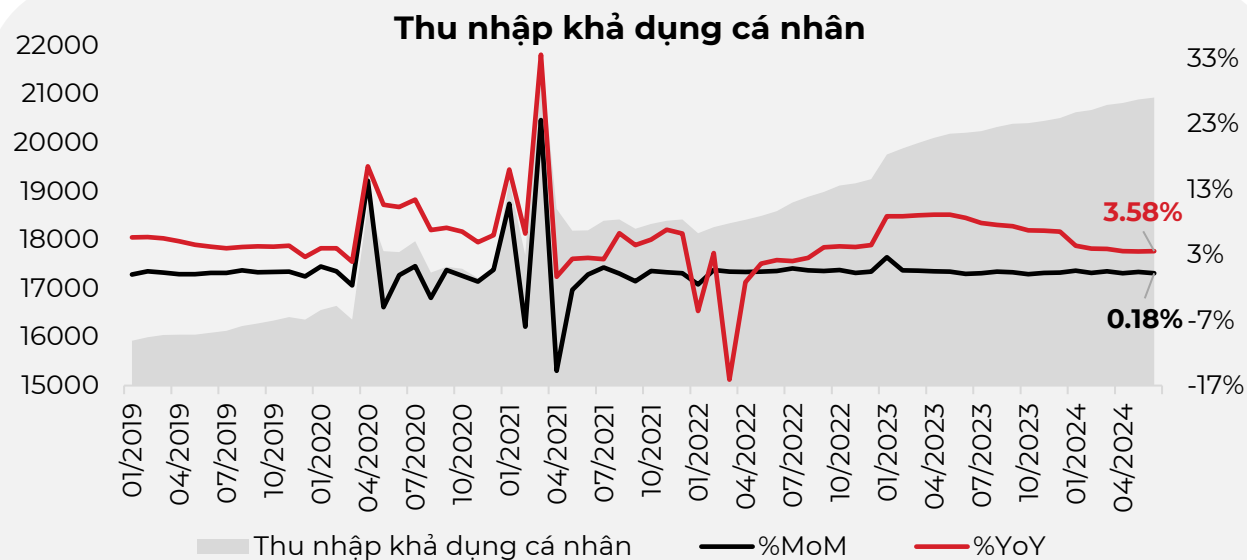
Nguồn: Fred

Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của Mỹ đã hồi phục trở lại, đạt 2,8% trong quý 2/2024, so với mức 1,4% của quý trước đó và vượt qua kỳ vọng của thị trường. Tuy nhiên theo cách tính của Mỹ (SAAR), GDP của quý II sẽ so sánh với số liệu của quý I sau khi điều chỉnh các yếu tố mùa vụ và lấy đó làm số liệu công bố của quý II 2024. **Do đó nền thấp của quý I đã phần nào làm tích cực hóa số liệu công bố trong quý II 2024.** Đồng thời, các chỉ số khác vẫn phản ánh những khó khăn và sự suy yếu của nền kinh tế, điều này cho thấy sự phục hồi của nền kinh tế vẫn chưa thực sự đồng đều và vững chắc.

- **Chi tiêu cá nhân hồi phục nhẹ từ quý I (quý thấp điểm) là động lực chính thúc đẩy tăng trưởng kinh tế Mỹ trong quý 2**, cùng với sự đóng góp đáng kể từ đầu tư hàng tồn kho và đầu tư tài sản cố định của doanh nghiệp. (+2,3% trong quý này, so với mức +1,5% của quý trước), với cả hàng hóa và dịch vụ đều tăng trưởng.
- **Chi tiêu chính phủ, đặc biệt là chi tiêu liên bang, tăng 3,9%** với chi tiêu quốc phòng tăng mạnh 5,2%, cũng hỗ trợ đáng kể cho tăng trưởng chung.
- Sau hai quý liên tiếp kìm hãm tăng trưởng, **hàng tồn kho đã có sự đảo chiều tích cực, đóng góp 0,82 điểm phần trăm vào GDP quý II.** Sự tăng trưởng này đã bù đắp hơn 0,72 điểm phần trăm bị ảnh hưởng từ thâm hụt thương mại.



2. THU NHẬP CÁ NHÂN VÀ CHI TIÊU DÙNG TĂNG CHẬM LẠI SO VỚI CÁC THÁNG TRƯỚC ĐÓ...



Thu nhập suy giảm, tiết kiệm cạn kiệt là nguyên nhân làm suy yếu sức mua trong nền kinh tế.

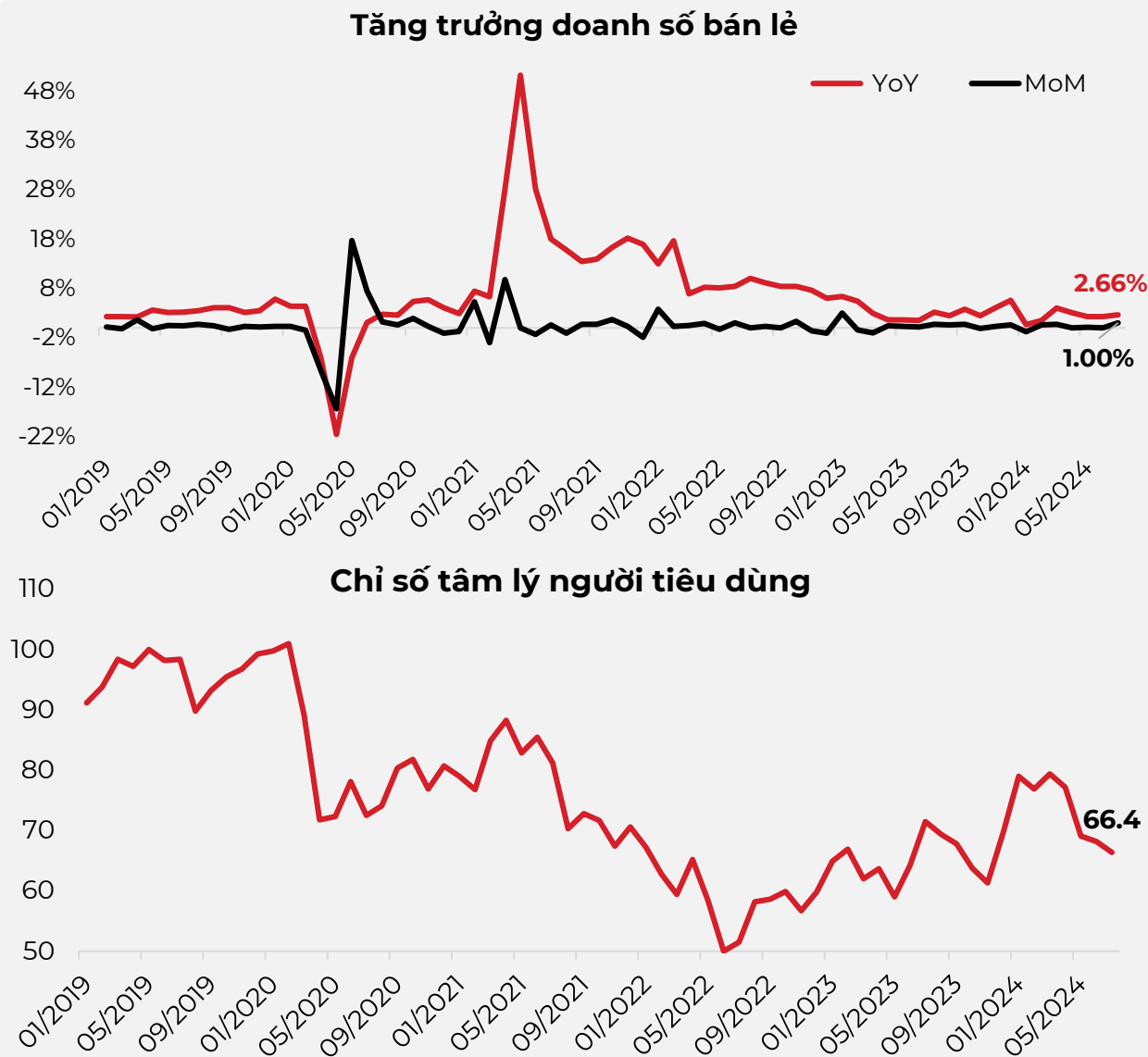
Cụ thể, thu nhập cá nhân thực tế khả dụng trong Quý 2/2024 chỉ tăng 0.9% so với cùng kỳ năm trước, thấp hơn mức tăng 1.5% của Quý 1. Thu nhập khả dụng cá nhân trong tháng 6 chỉ tăng 0,18% so với tháng trước, đạt 37,7 tỷ USD. Mức tăng trưởng này thấp hơn dự kiến của thị trường và giảm so với tháng 5 với 0.41%.

Tỷ lệ tiết kiệm cá nhân cũng giảm từ 3,9% trong tháng 5 xuống 3,4% trong tháng 6, thấp hơn nhiều so với mức trung bình trước đại dịch Covid-19. Tổng lượng tiền tiết kiệm cá nhân tháng 6 đạt 703 tỷ USD.

Việc nguồn tiết kiệm được tích lũy trong thời kỳ đại dịch dẫn cạn kiệt, cùng với thu nhập khả dụng tăng trưởng chậm lại, đã khiến mức chi tiêu của người tiêu dùng cá nhân của Mỹ suy yếu đáng kể, từ mức 14% sau đại dịch COVID-19 xuống chỉ còn 5,19% ở thời điểm tháng 6/2024.

Điều này không chỉ ảnh hưởng trực tiếp đến thị trường bán lẻ mà còn tác động đến tăng trưởng của nền kinh tế Mỹ và các quyết định hạ lãi suất của Fed trong tương lai.

3. ...KHIẾN DOANH SỐ BÁN LẺ NHÌN CHUNG VẪN NẪM TRONG ĐÀ SUY GIẢM KỂ TỪ ĐẦU NĂM



Nguồn: Fred

Kết Quả: Mặc dù doanh số bán lẻ tại Mỹ đã tăng 1% so với tháng trước và 2.66% so với cùng kỳ năm ngoái, xu hướng suy giảm tăng trưởng bán lẻ vẫn tiếp diễn trong dài hạn và sự phục hồi này chỉ mang tính cục bộ và chủ yếu dựa trên mức nền thấp của tháng 6. Nhìn chung, doanh số bán lẻ vẫn nằm trong xu hướng giảm kể từ đầu năm.

Do nguồn lực tài chính được tích lũy thông qua các chính tiền tệ và tài khóa hỗ trợ trong đại dịch đã dần cạn kiệt và tốc độ tăng lương không theo kịp lãi suất, **người dân Mỹ gặp áp lực nặng nề hơn trong việc chi trả các hóa đơn và các khoản vay nợ lãi suất cao.** Điều này làm giảm khả năng duy trì sức mua của người tiêu dùng, đồng thời tâm lý người tiêu dùng bị quan rõ rệt.

Chỉ số tâm lý người tiêu dùng của Đại học Michigan đã chạm đáy trong tháng 7 giảm từ 68.2 xuống còn 66.4, phản ánh sự bi quan về tình hình tài chính hiện tại của người dân. Áp lực lãi vay quá cao ảnh hưởng đến quyết định chi tiêu của người tiêu dùng.

An aerial photograph of a city skyline, likely New York City, taken from a high vantage point. The image shows a dense cluster of skyscrapers and buildings. The sky is a mix of soft pinks, oranges, and blues, indicating a sunset or sunrise. A semi-transparent white rectangular box is overlaid in the center of the image, containing the text. The text is in a bold, sans-serif font, with the main title in black and the subtitle in red.

II. TÍN HIỆU 02:

CÁC LOẠI LÃI SUẤT ĐẠT ĐỈNH, ÁP LỰC CHI TRẢ LÃI VAY QUÁ LỚN

1. TỶ LỆ DƯ NỢ THẺ TÍN DỤNG QUÁ HẠN TĂNG VỌT - DẤU HIỆU NGUY HIỂM!!!

Lãi suất thẻ tín dụng tại ngân hàng thương mại

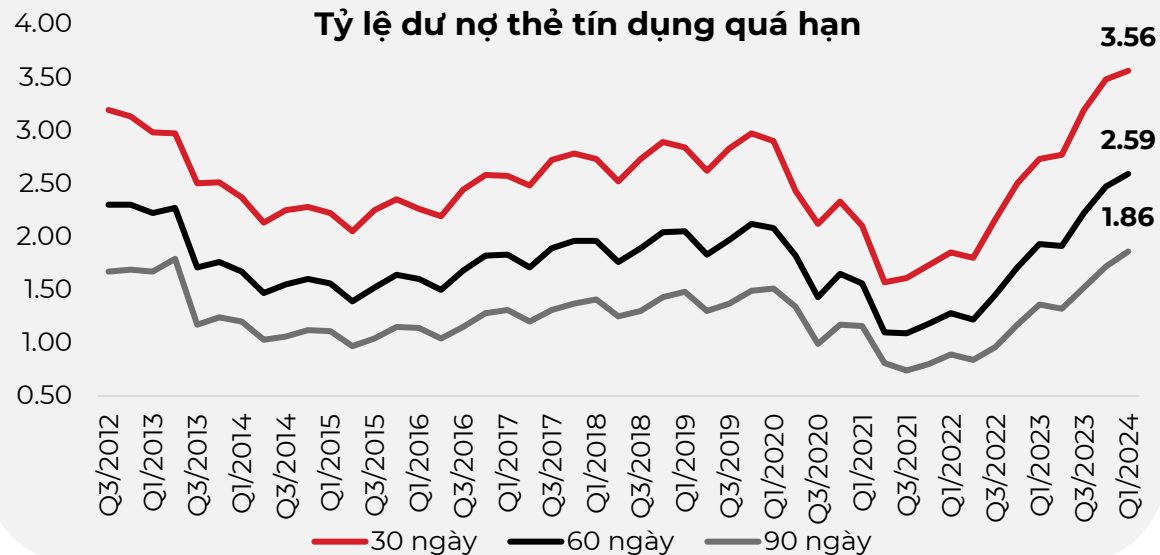


Dữ liệu quý mới nhất từ Cục Dự trữ Liên bang New York cho thấy các khoản nợ hộ gia đình, bao gồm cả thẻ chấp đã leo thang lên mức kỷ lục, đạt 17,7 nghìn tỷ đô la trong quý đầu năm. Kể từ khi đại dịch bùng phát, người tiêu dùng đã vay nợ thêm tổng cộng 3,4 nghìn tỷ đô la, và hiện đang phải đối mặt với lãi suất cao hơn nhiều so với trước đây.

Lãi suất thẻ tín dụng đã leo thang lên mức đáng báo động 22,76% vào tháng 5, gần chạm đỉnh lịch sử kể từ năm 1994.

Tín hiệu báo động đối với nền kinh tế khi số lượng các khoản tín dụng không thể chi trả đúng hạn tăng vọt. Cụ thể, 2,59% số dư thẻ tín dụng đã quá hạn 60 ngày trong quý đầu tiên, mức cao nhất kể từ năm 2012, tăng mạnh so với mức thấp 1,1% vào năm 2021 khi người tiêu dùng còn được hỗ trợ bởi các chương trình đại dịch. Tỷ lệ số dư quá hạn 30 ngày và 90 ngày cũng tăng lên mức cao nhất theo dữ liệu từ năm 2012.

Tỷ lệ dư nợ thẻ tín dụng quá hạn



Tỷ lệ dư nợ thẻ tín dụng quá hạn ở tất cả các NHTM

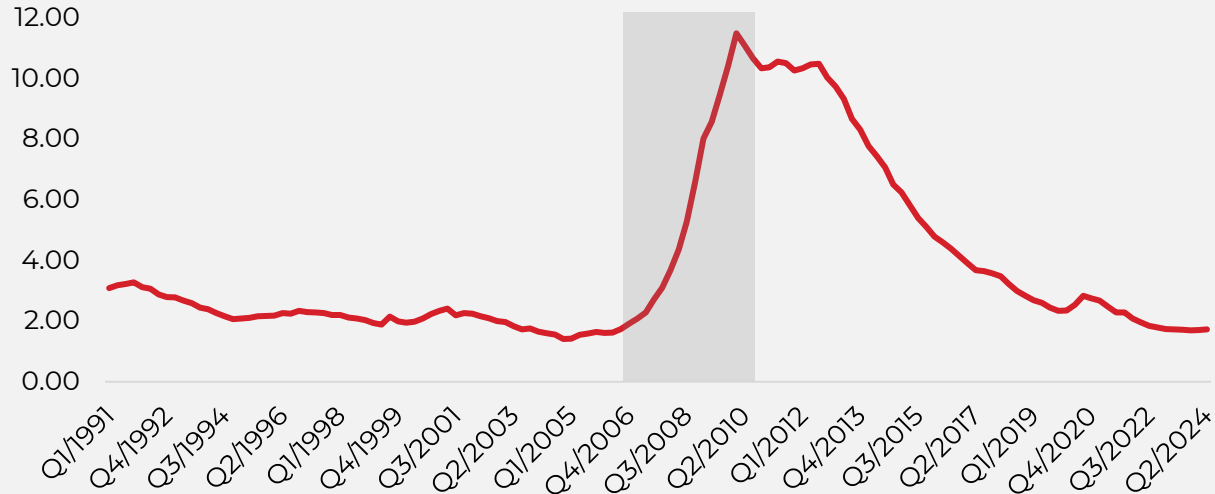


Nguồn: Fred

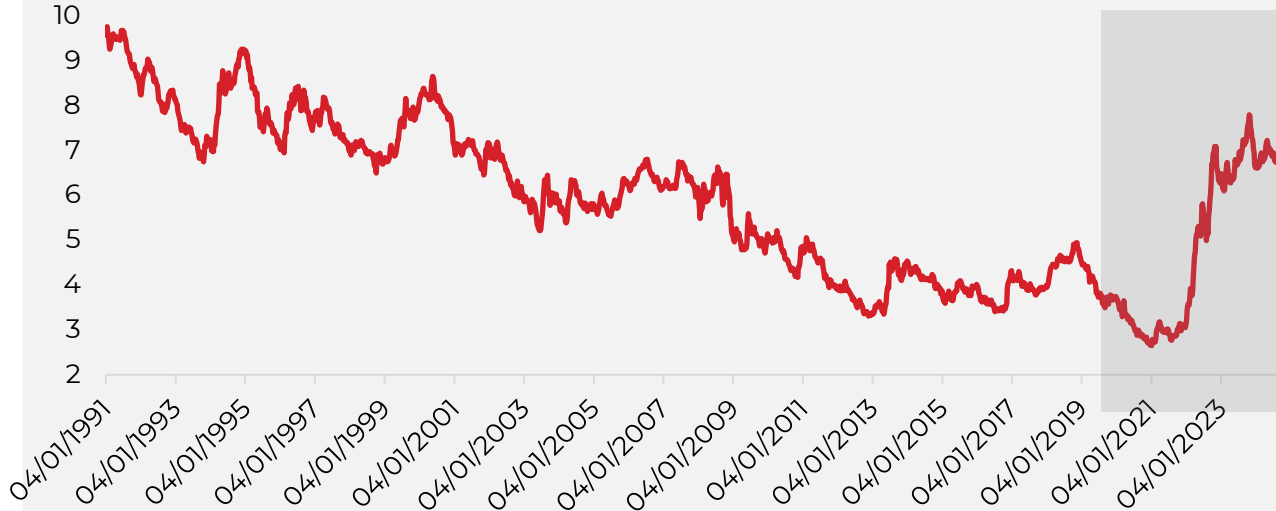


2. XU HƯỚNG TƯƠNG TỰ CÁC KHOẢN QUÁ HẠN THỂ CHẤP NHÀ Ở NHỮNG NĂM 2008 - TIỀN ĐỀ CỦA CUỘC KHỦNG HOẢNG NỢ DƯỚI CHUẨN BẤT ĐỘNG SẢN.

Tỷ lệ nợ quá hạn đối với các khoản thế chấp nhà ở gia đình đơn lẻ



Lãi suất cố định vay thế chấp nhà kỳ hạn 30 năm

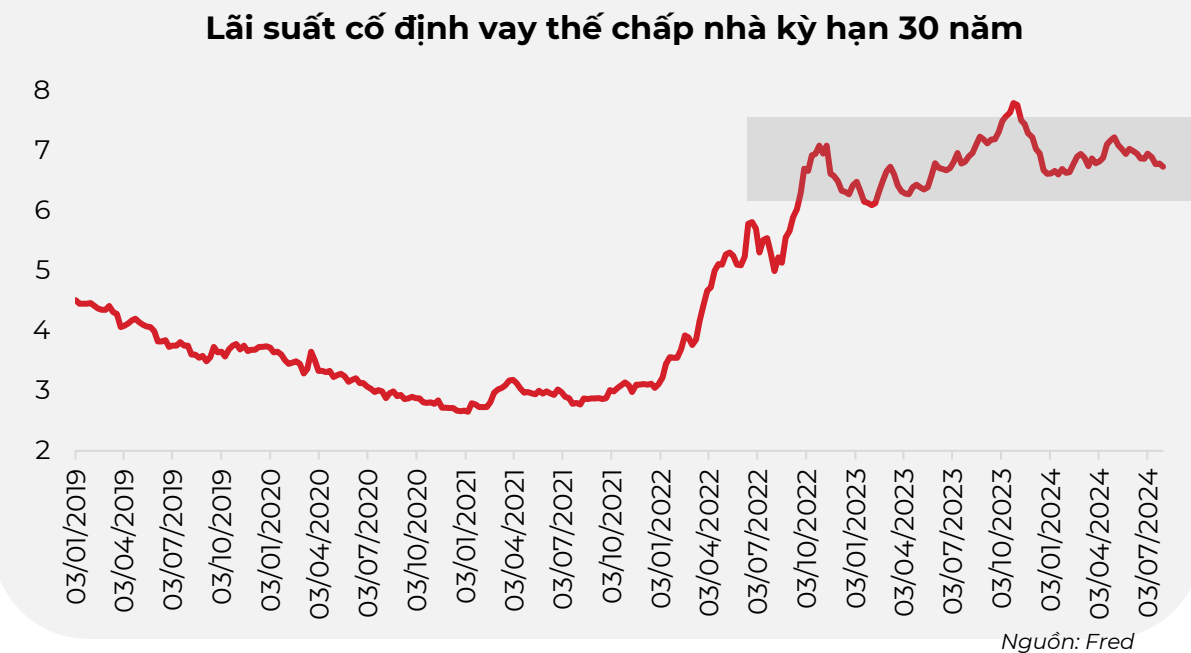
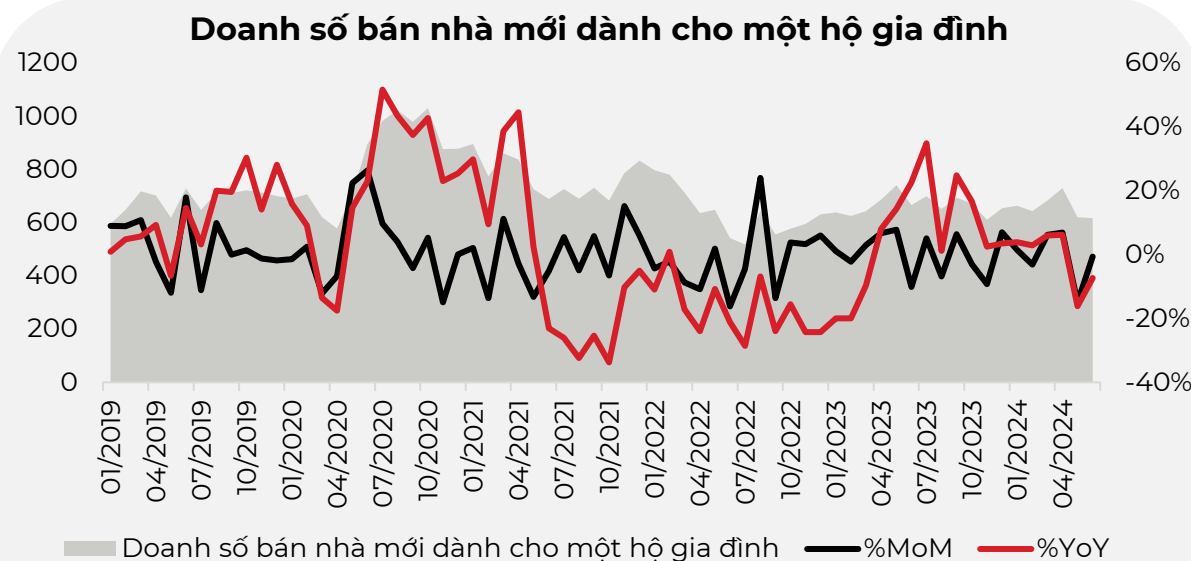


Nguồn: Fred

Xu hướng đáng lo ngại của tỷ lệ nợ quá hạn thế tín dụng đang có gợi nhớ lại cuộc khủng hoảng nợ dưới chuẩn nhà đất năm 2008. Ở thời điểm đó, tỷ lệ nợ quá hạn đối với các khoản vay thế chấp nhà ở cũng tăng cao đột biến, đi kèm với lãi suất thế chấp cố định ở mức đỉnh điểm, khoảng 6,5%.

Chúng tôi dự báo tình trạng này sẽ chỉ được giải quyết khi các chính sách tiền tệ nới lỏng dần tác động tới thị trường và các chính sách hỗ trợ tài khóa của chính phủ được bung ra sau khi kết quả bầu cử kết thúc vào tháng 11. Các chính sách hỗ trợ nền kinh tế được kỳ vọng sẽ giúp giải quyết vấn đề nợ quá hạn, tạo điều kiện cho sự phục hồi của thị trường tín dụng và tiêu dùng.

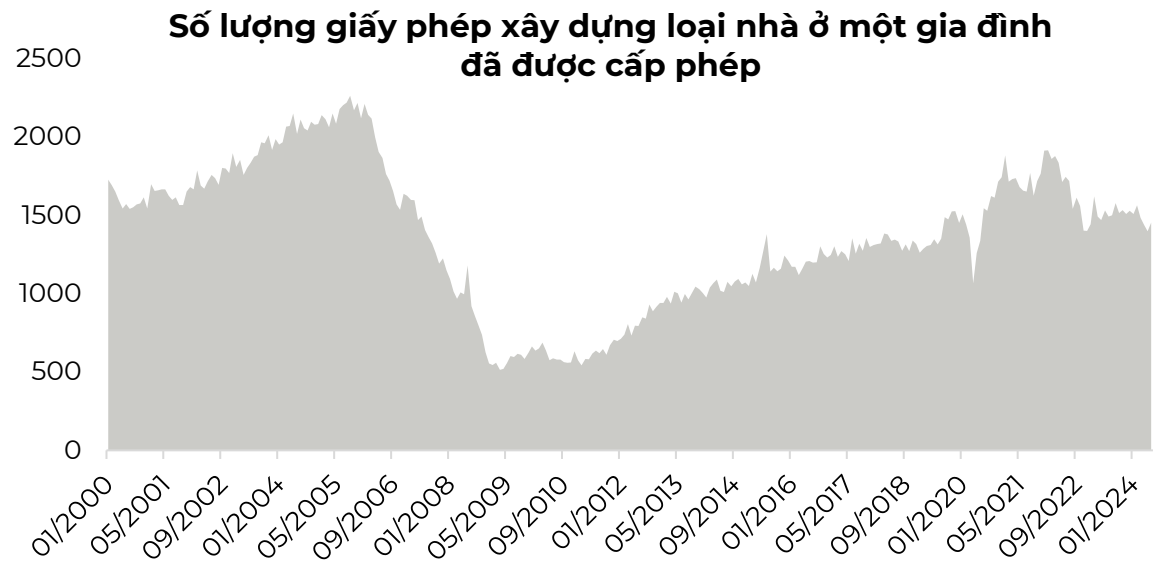
3. ĐỒNG THỜI, LÃI SUẤT CÁC KHOẢN TRẢ VAY MUA NHÀ ĐẠT ĐỈNH



Sự kết hợp giữa lãi suất vay mua nhà neo ở mức cao kỷ lục trong lịch sử 20 năm đổ lại đây, cùng với giá nhà tăng cao đã dẫn thị trường nhà ở của Mỹ gặp nhiều khó khăn. Cụ thể, doanh số bán nhà mới tại Mỹ trong tháng 6/2024 đã giảm xuống mức thấp nhất trong vòng 7 tháng, chỉ còn 617.000 căn và giảm 0,6% so với tháng trước - đánh dấu tháng giảm thứ 4 liên tiếp.

Mặc dù thị trường nhà mới chỉ chiếm 10% phần nhỏ trong tổng doanh số bán nhà, nhưng sự sụt giảm này vẫn cho thấy rõ tác động tiêu cực của lãi suất và giá nhà đến nhu cầu của người mua.

Tỷ lệ cấp phép xây dựng nhà ở cho một hộ gia đình đã có dấu hiệu phục hồi trong tháng 6, tăng 3,93% so với tháng trước, chấm dứt chuỗi 3 tháng giảm liên tiếp. Tuy nhiên, so với cùng kỳ năm ngoái, tỷ lệ này vẫn giảm 2,61%, cho thấy thị trường nhà ở vẫn còn nhiều khó khăn.

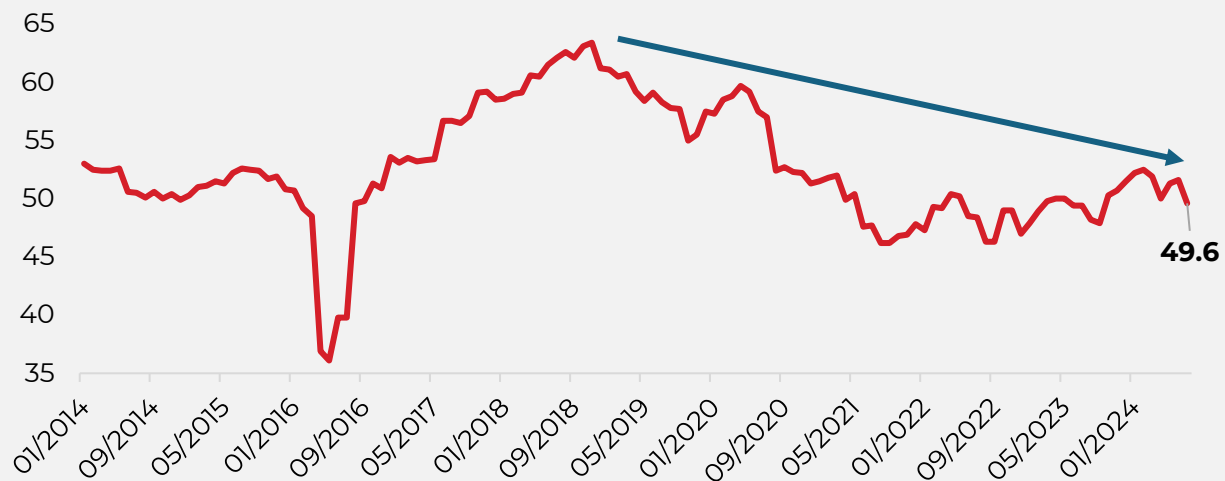


An aerial photograph of a city skyline, likely New York City, taken from a high vantage point. The image shows a dense cluster of skyscrapers and buildings. The sky is a mix of blue and orange, suggesting a sunset or sunrise. A semi-transparent white rectangular box is overlaid on the center of the image, containing text in Vietnamese. The text is in a bold, sans-serif font. The top line is in black, and the subsequent lines are in red.

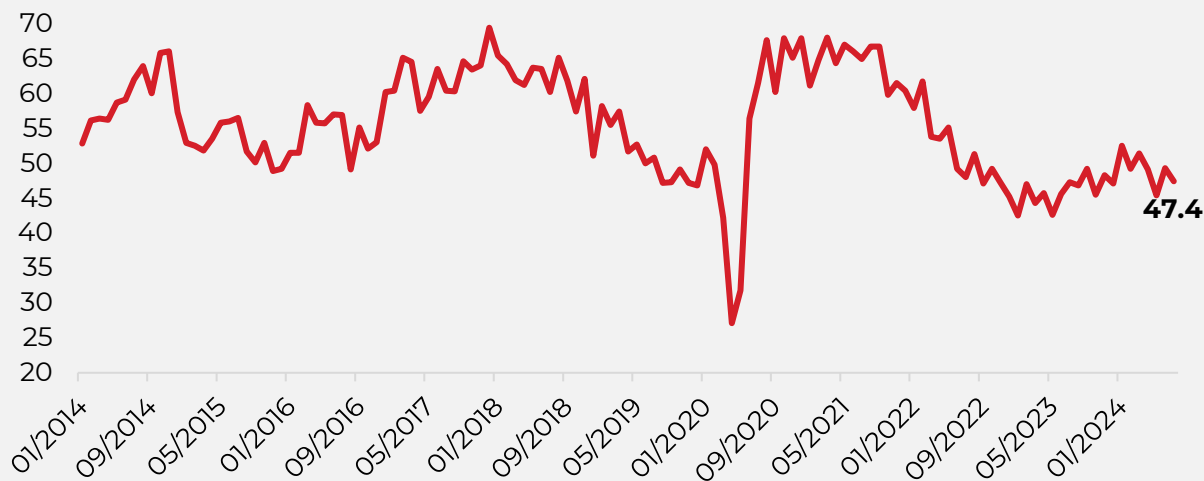
III. TÍN HIỆU 03: **CHỈ SỐ VỀ ĐƠN ĐẶT HÀNG VÀ SẢN XUẤT** **CÔNG NGHIỆP ĐỒNG LOẠT GIẢM MẠNH**

1. HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT CỦA MỸ ĐÃ GIẢM XUỐNG MỨC THẤP NHẤT TRONG 8 THÁNG QUA

Chỉ số nhà quản trị mua hàng PMI



Chỉ số đơn đặt hàng sản xuất mới



Nguồn: Fred

Chỉ số PMI sản xuất của Mỹ trong tháng 7/2024 đã giảm xuống mức 49,6, mức thấp nhất kể từ tháng 11/2023, theo số liệu từ Viện Quản lý Cung ứng (ISM). Con số này không chỉ thấp hơn đáng kể so với dự báo của các nhà kinh tế mà còn cho thấy rõ ràng sự chững lại của hoạt động sản xuất sau một quý 2 phục hồi nhẹ. Sự sụt giảm này chủ yếu được thúc đẩy bởi sự suy yếu trong nhu cầu thị trường, thể hiện qua số lượng đơn đặt hàng mới giảm.

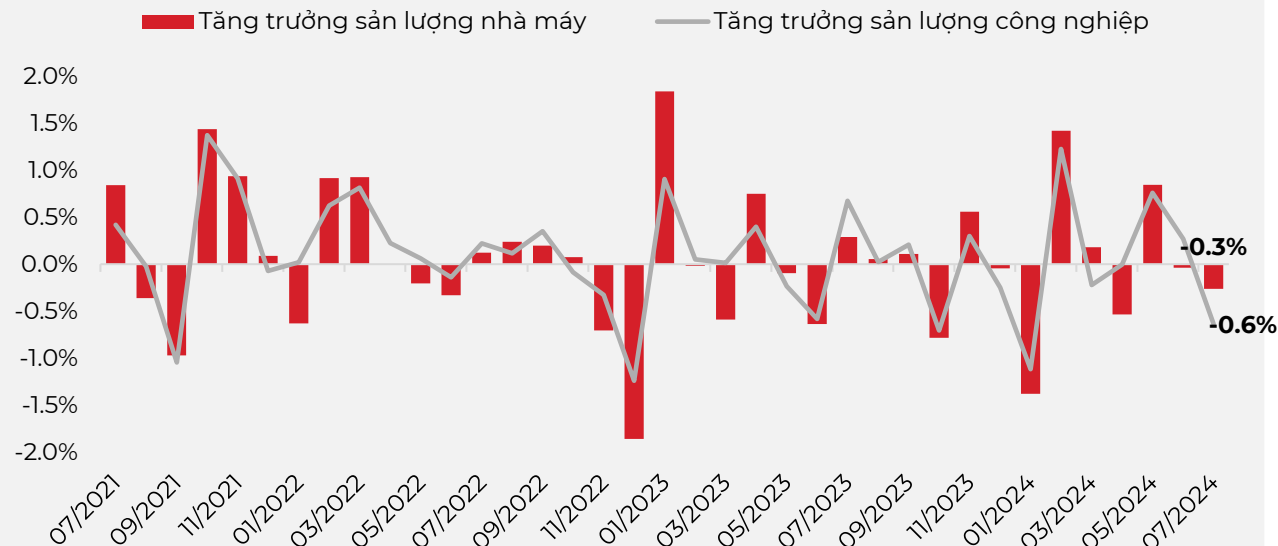
Chỉ số đơn đặt hàng mới trong tương lai cũng giảm xuống mức 47.4 trong tháng 7, từ mức 49,3 của tháng 6, trong khi sản lượng tiếp tục giảm xuống mức 45,9, từ mức 48,5 của tháng 6.

Có thể thấy rằng ngành sản xuất Mỹ đang đối mặt với nhiều thách thức, chủ yếu đến từ đơn đặt hàng giảm, nhu cầu suy giảm, chi phí tăng cao và lãi vay tăng cao. Điều này có thể ảnh hưởng đến tăng trưởng kinh tế chung của Mỹ trong thời gian tới.

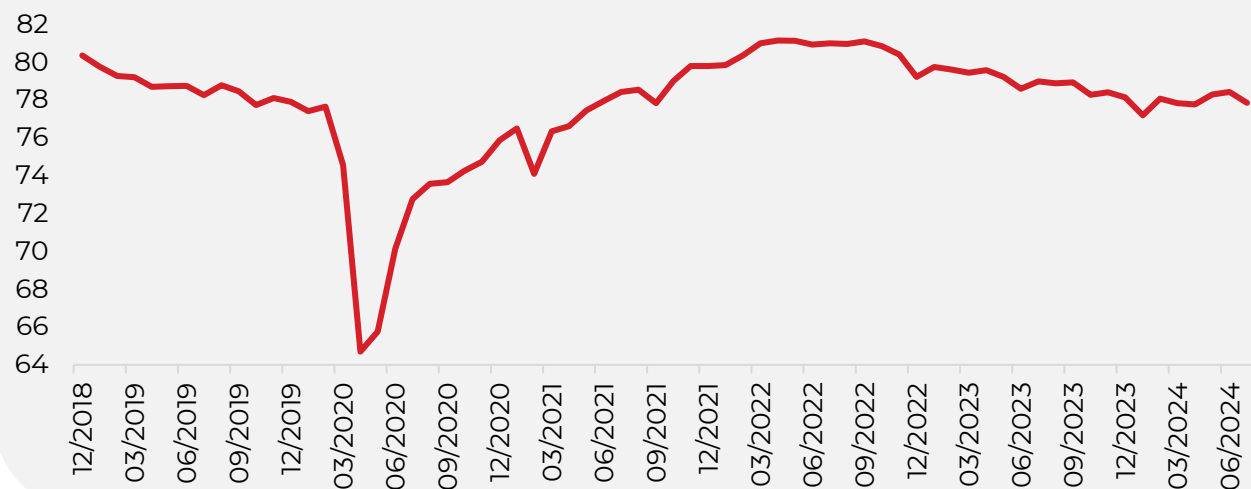
Chi tiết về chỉ số các đơn đặt hàng sản xuất mới xem tại [đây](#) >>

2. TỔNG SẢN LƯỢNG CÔNG NGHIỆP GIẢM MẠNH NHẤT KỂ TỪ ĐẦU NĂM

Tăng trưởng sản lượng công nghiệp



Công suất công nghiệp chung



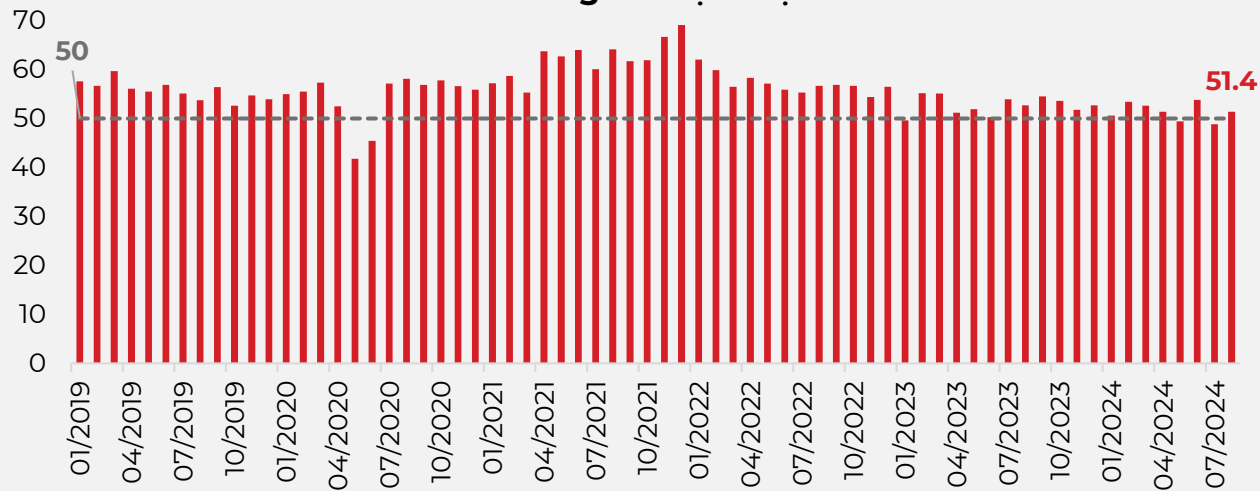
Dữ liệu mới nhất từ Cục Dự trữ Liên bang Mỹ cho thấy sản lượng công nghiệp Hoa Kỳ đã giảm 0,6% trong tháng 7, mức giảm mạnh nhất kể từ đầu năm và vượt xa dự báo giảm 0,3% của các nhà kinh tế.

Bên cạnh đó, công suất hoạt động của các nhà máy, một chỉ báo quan trọng về mức độ sử dụng năng lực sản xuất, đã giảm từ 77,5% xuống 77,2%. Tỷ lệ sử dụng công nghiệp chung cũng ghi nhận sự sụt giảm nhẹ, xuống còn 77,8%.

Sự sụt giảm sản lượng công nghiệp này là một tín hiệu đáng quan ngại, đặc biệt là trong bối cảnh Fed đang cố gắng kiểm soát lạm phát mà không gây ra suy thoái kinh tế. Việc sản xuất giảm mạnh có thể làm dấy lên những lo ngại về khả năng phục hồi của nền kinh tế Mỹ và tạo thêm áp lực lên Fed trong việc điều chỉnh chính sách tiền tệ trong thời gian tới.

3. NGÀNH DỊCH VỤ PHỤC HỒI CỤC BỘ TRỞ LẠI DO MỨC NỀN THẤP TRONG THÁNG TRƯỚC

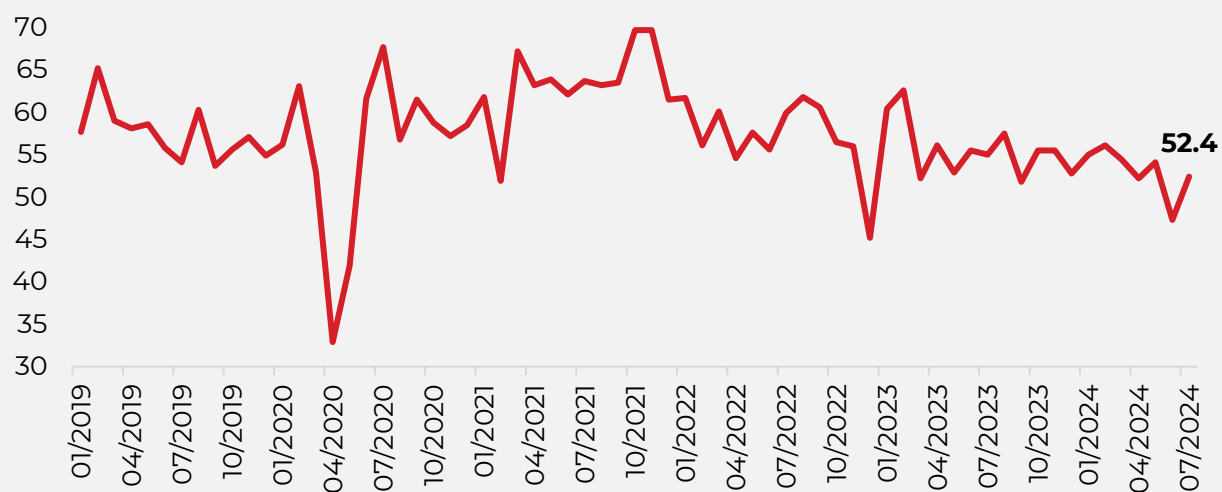
PMI ngành dịch vụ



Ngành dịch vụ Mỹ đã có dấu hiệu phục hồi nhẹ trong tháng 7/2024, với chỉ số PMI tăng lên 51,4, vượt qua ngưỡng 50 điểm cho thấy sự mở rộng hoạt động. Tuy nhiên, cần lưu ý rằng sự tăng trưởng này **phần lớn đến từ mức nền thấp của tháng 6**, vốn là mức thấp nhất kể từ tháng 5/2020.

Chỉ số đơn đặt hàng mới cũng tăng lên 52,4, phục hồi sau mức giảm mạnh xuống 47,3 ở tháng 6. Tương tự, chỉ số việc làm trong lĩnh vực dịch vụ tăng lên 51,1, tuy nhiên đây mới chỉ là lần tăng đầu tiên kể từ tháng 1/2024.

Chỉ số đơn đặt hàng ngành dịch vụ



Nhìn chung, những tín hiệu phục hồi này chưa vững chắc và cần được theo dõi thêm trong những tháng tới để đánh giá chính xác hơn về sức khỏe của ngành dịch vụ, vốn đóng góp tới 66% GDP của Mỹ. Do đó, các nhà đầu tư cần tiếp tục theo dõi sát sao các chỉ số ngành dịch vụ để có thể nắm bắt chính xác xu hướng và nhu cầu thị trường này trong thời gian tới.

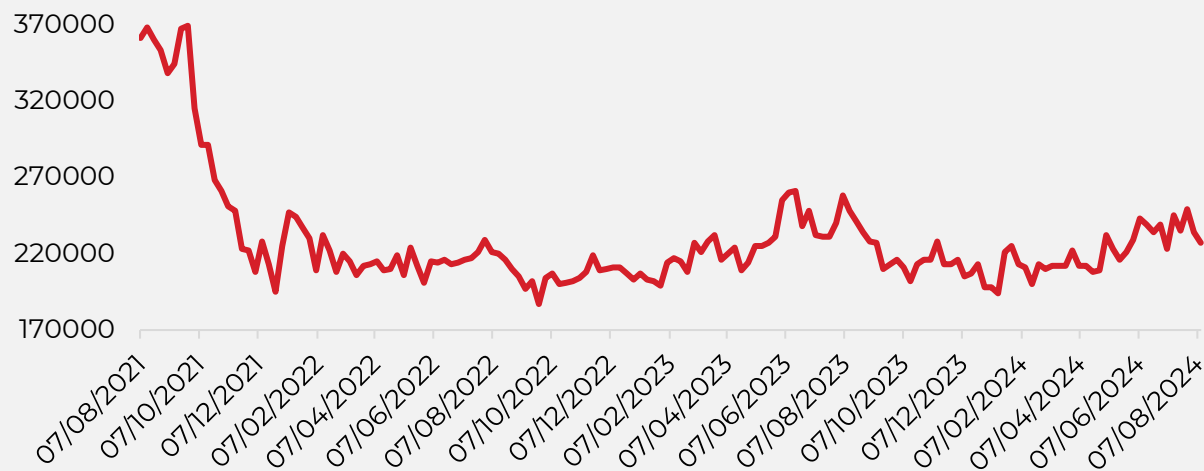
Nguồn: Fred

An aerial photograph of a city skyline, likely New York City, taken from a high vantage point. The image shows a dense cluster of skyscrapers, including the Chrysler Building and the Empire State Building. The sky is a mix of blue, orange, and pink, indicating a sunset or sunrise. A semi-transparent white rectangular box is overlaid on the center of the image, containing the text.

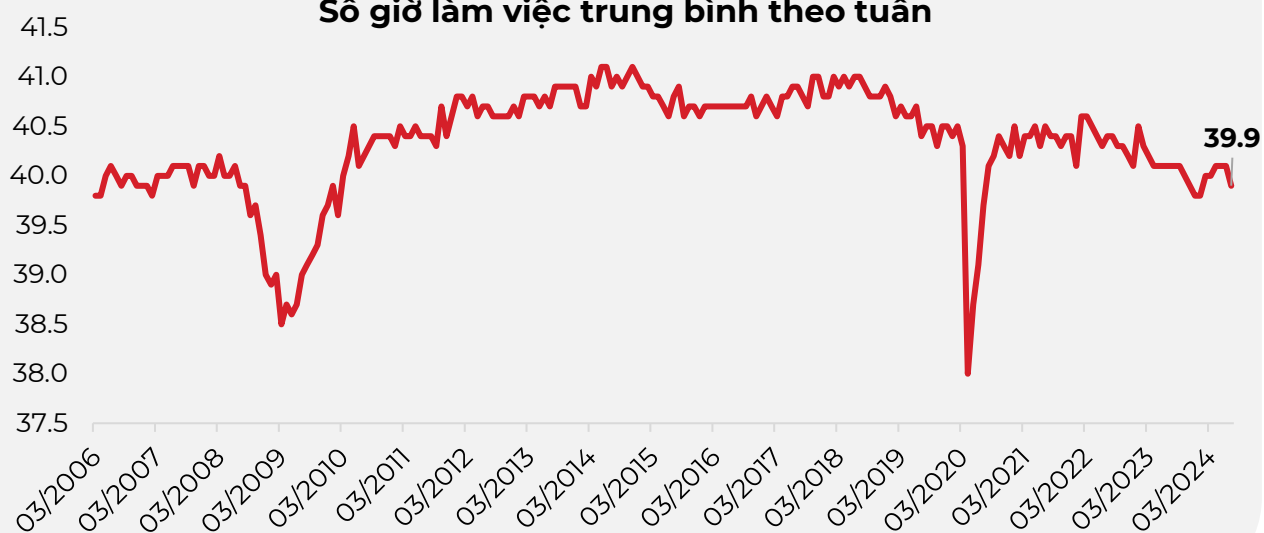
IV. TÍN HIỆU 04: **THỊ TRƯỜNG VIỆC LÀM ĐANG** **RẤT KHÓ KHĂN**

1. THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG ĐANG SUY YẾU RÕ RỆT HƠN

Số lượng đơn xin thất nghiệp lần đầu



Số giờ làm việc trung bình theo tuần



Nguồn: Fred

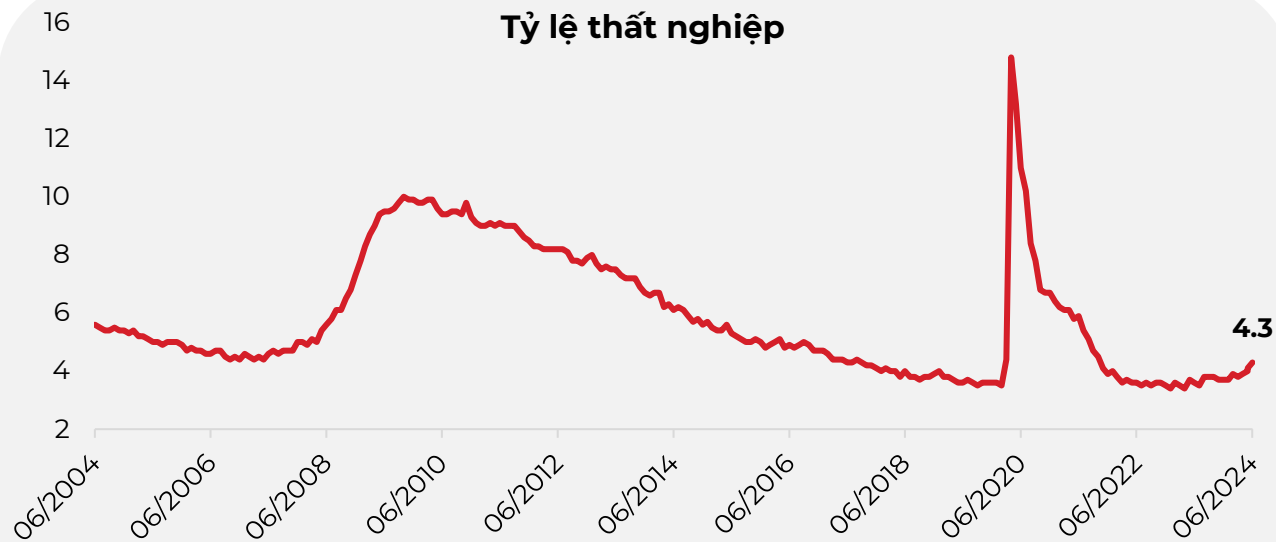
Mặc dù số lượng đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tại Mỹ đã giảm nhẹ xuống còn 227 nghìn trong tuần kết thúc vào ngày 10/8, so với 234 nghìn của tuần trước đó, nhưng nhìn chung, **con số này vẫn nằm trong xu hướng giảm kể từ đầu năm**. Các chuyên gia kinh tế cho rằng sự biến động nhẹ này là do yếu tố mùa vụ, khi kỳ nghỉ hè khiến tỷ lệ thất nghiệp ở một số ngành nghề có những dao động nhất định.

Trong lĩnh vực sản xuất, thời gian làm việc trung bình hàng tuần giảm 0,2 giờ xuống 39,9 giờ, trong khi thời gian làm thêm giảm 0,1 giờ xuống 2,8 giờ.

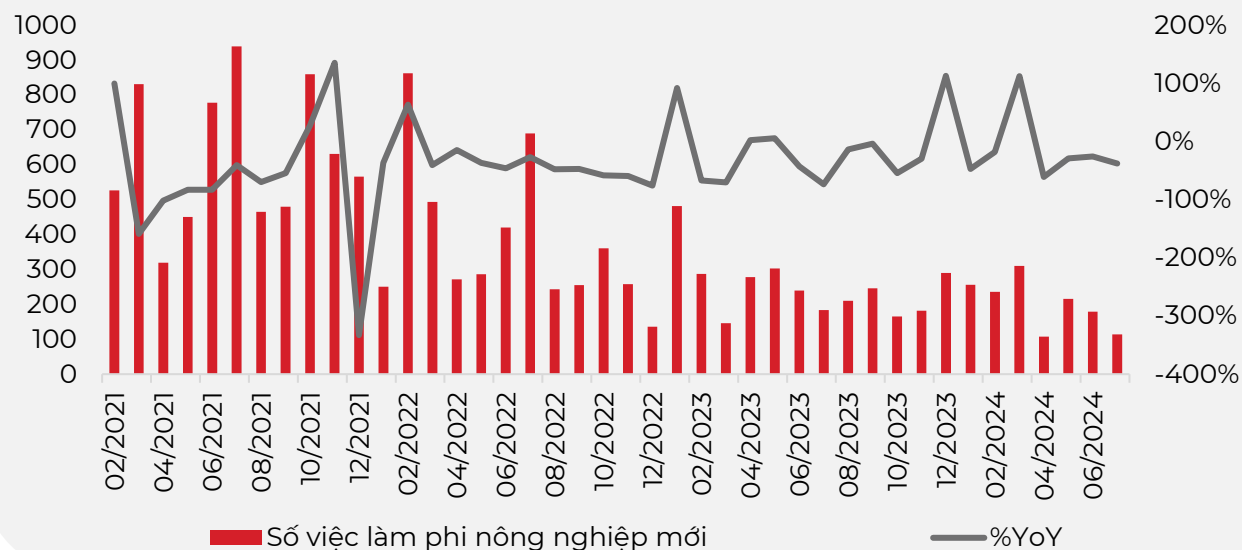
Tháng 7 chứng kiến sự gia tăng đáng kể số người buộc phải làm việc bán thời gian vì lý do kinh tế, lên tới 346.000 người, nâng tổng số lũy kế lên 4,6 triệu người. Những người này đều mong muốn làm việc toàn thời gian nhưng không có lựa chọn khác do tình hình kinh tế khó khăn, dẫn đến việc bị cắt giảm giờ làm hoặc không thể tìm được việc làm phù hợp.

2. TỶ LỆ THẤT NGHIỆP SẮP CHẠM MỨC CẢNH BÁO SUY THOÁI

Tỷ lệ thất nghiệp



Số việc làm phi nông nghiệp mới



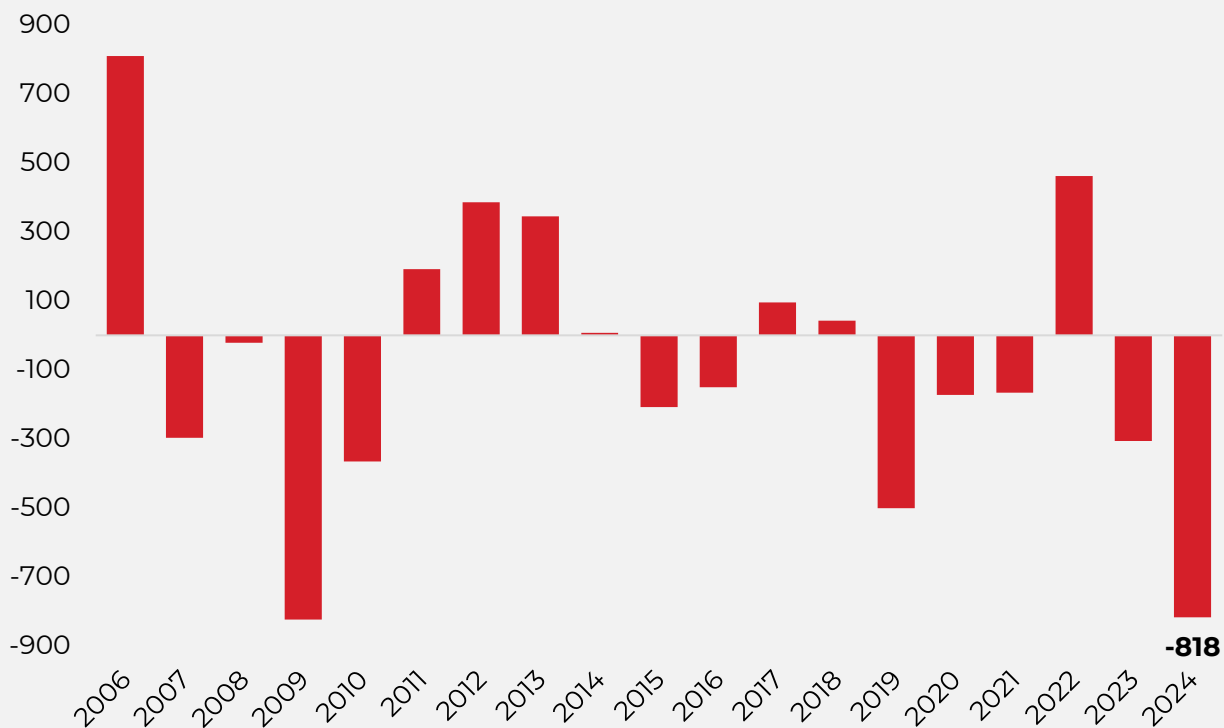
Theo Báo cáo của Bộ Lao động Mỹ, thị trường việc làm của Mỹ đã chậm lại đáng kể vào tháng 7 với tỷ lệ thất nghiệp tăng lên mức cao nhất trong vòng 3 năm đạt 4,3%, lũy kế đạt 7,2 triệu người thất nghiệp. Trước đó, các nhà kinh tế dự báo, thất nghiệp trong tháng trước sẽ suy trì ở mức 4,1%. Thất nghiệp của Mỹ đã tăng 4 tháng liên tục và đang ở mức cao nhất kể từ tháng 9-2021.

Số việc làm phi nông nghiệp chỉ tăng thêm 114.000 việc trong tháng trước. Con số này thấp hơn nhiều so với mức trung bình 215.000 việc làm mỗi tháng được bổ sung trong 12 tháng qua và cũng thấp hơn dự báo của các nhà kinh tế trong cuộc khảo sát của Reuters với con số tăng thêm 175.000 việc làm.

Những diễn biến không mấy khả quan trên thị trường lao động đã làm dấy lên lo ngại về nguy cơ suy thoái kinh tế, đồng thời gia tăng áp lực buộc Fed phải xem xét cắt giảm lãi suất mạnh tay hơn trong cuộc họp tháng 9 tới.

3. TỔNG SỐ VIỆC LÀM ĐƯỢC ĐIỀU CHỈNH GIẢM LỚN NHẤT TRONG 15 NĂM QUA

Số lượng việc làm được sửa đổi qua các năm



Nguồn: Fred

Bộ Lao động Mỹ vừa công bố báo cáo điều chỉnh đáng chú ý về tình hình việc làm, cho thấy sự tăng trưởng việc làm trong giai đoạn từ tháng 4/2023 đến tháng 3/2024 không mạnh mẽ như ước tính ban đầu. Cụ thể, tổng số việc làm được tạo thêm trong giai đoạn này đã bị điều chỉnh giảm tới 818.000 việc làm, kéo mức tăng trưởng việc làm trung bình hàng tháng xuống còn 174.000, so với con số 242.000 trước đó – **đây là mức điều chỉnh giảm lớn nhất kể từ năm 2009 (năm diễn ra cuộc khủng hoảng nợ dưới chuẩn nhà đất)**

Báo cáo này đã gieo rắc những nghi ngại về tình trạng thực sự của thị trường lao động Mỹ, đặc biệt trong bối cảnh Fed đang cân nhắc nới lỏng chính sách tiền tệ. Dữ liệu việc làm tháng 7 yếu kém càng củng cố quan điểm cho rằng Fed có thể đã thắt chặt quá mức, khiến thị trường lao động "hạ nhiệt" nhanh hơn dự kiến.

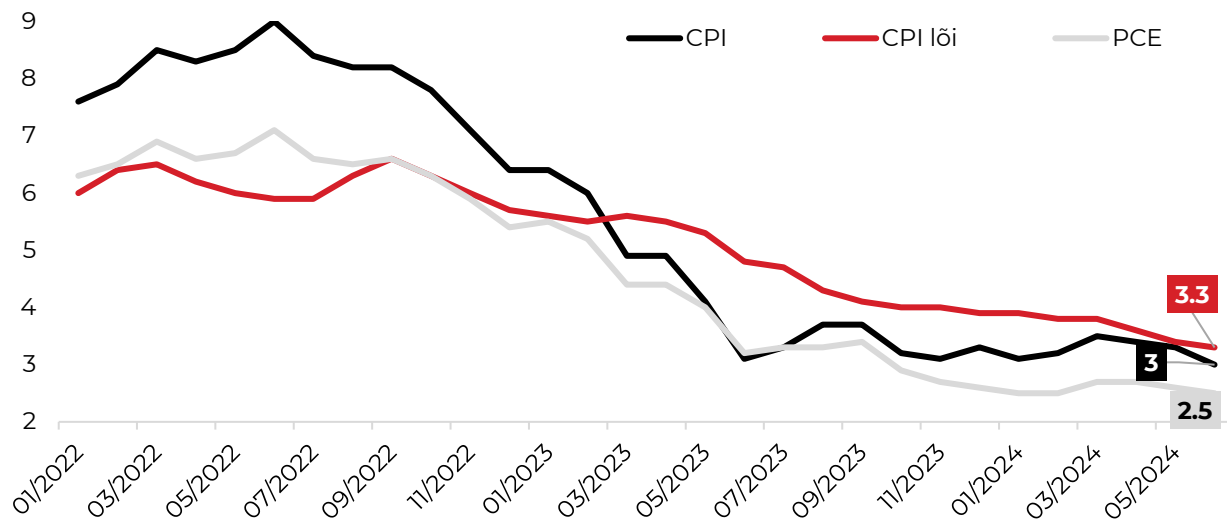
Điều này càng làm chắc chắn thêm khả năng Fed sẽ phải hành động để hỗ trợ nền kinh tế bằng cách cắt giảm lãi suất trong cuộc họp tháng 9 tới, đồng thời các gói hỗ trợ kinh tế sẽ được đưa ra sau khi chính phủ mới được hình thành, chính thức đưa thế giới bước vào chu kỳ tiền rẻ.

An aerial photograph of a city skyline, likely New York City, taken from a high vantage point. The image shows a dense cluster of skyscrapers, including the Chrysler Building and the Empire State Building. The sky is a mix of orange, pink, and blue, indicating sunset or sunrise. A semi-transparent white rectangular box is overlaid on the center of the image, containing the text in red. The text is in a bold, sans-serif font and is split into two lines.

**V. FED GẦN NHƯ CHẮC CHẮN SẼ
HẠ LÃI SUẤT TRONG THÁNG 9**



1. FED GẦN NHƯ CHẮC CHẮN SẼ HẠ LÃI SUẤT TRONG KỲ HỌP FOMC THÁNG 9 TỚI ĐÂY

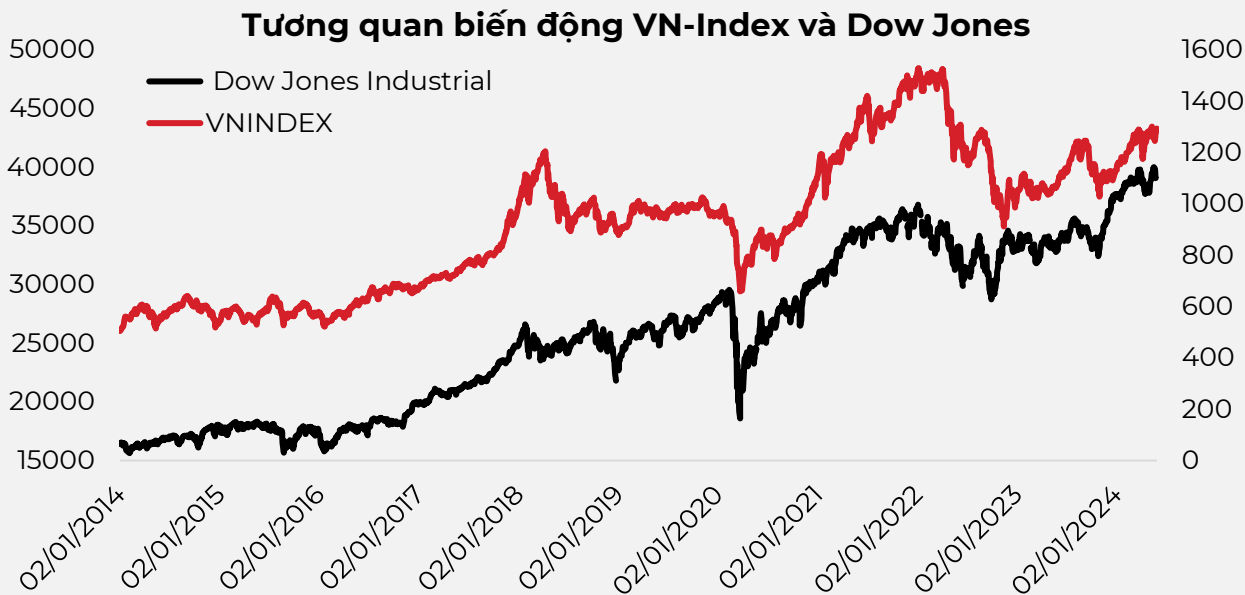
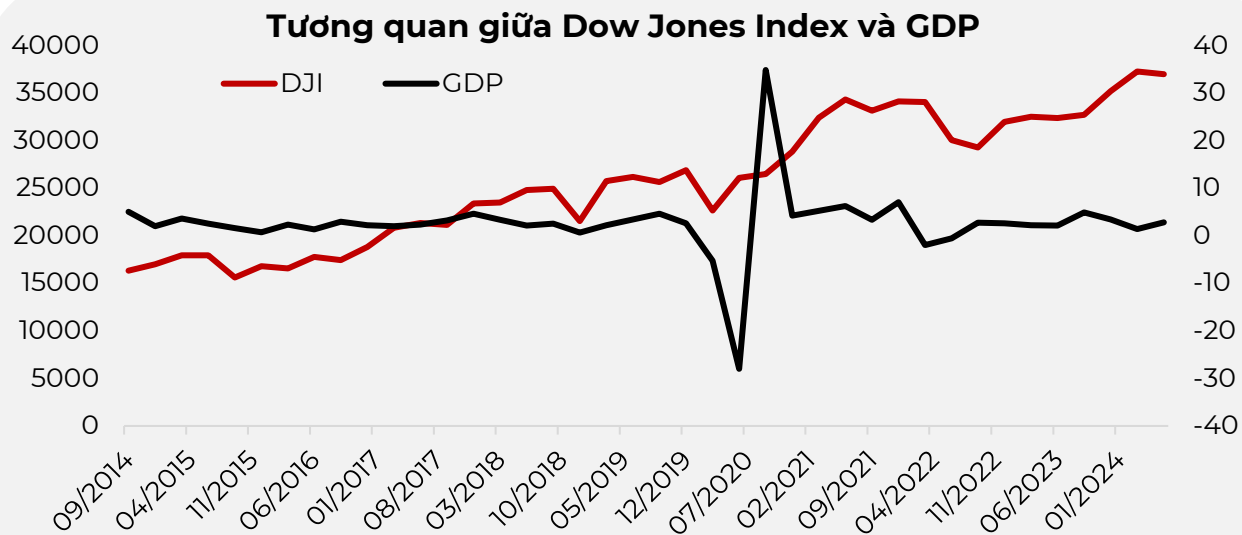


GDP của Mỹ đã có xu hướng tăng trưởng trở lại trong quý 2, tuy nhiên, **tháng 6 cũng ghi nhận sự hạ nhiệt đáng kể của lạm phát, CPI 0,1% so với tháng trước và chỉ tăng 3% so với cùng kỳ năm ngoái.** Lạm phát cơ bản, loại trừ giá thực phẩm và năng lượng, cũng tăng chậm lại, tăng 0,1% so với tháng trước và 3,3% so với cùng kỳ năm ngoái. Bên cạnh đó, chỉ số lạm phát yêu thích của Mỹ đo theo PCE đã về mức 2,5%, **nằm trong vùng an toàn cho phép FED hạ lãi suất ngay trong kỳ họp FOMC trong tháng 9 tới đây.**

Theo các xác suất dự báo về lãi suất của FED từ CME, thị trường hiện nay gần như đã chắc chắn vào một đợt cắt giảm lãi suất sắp tới. Điểm còn gây tranh luận đối với nhà đầu tư là liệu Fed sẽ thực hiện một cú cắt giảm mạnh 50 điểm cơ bản hay một động thái thận trọng hơn với 25 điểm cơ bản, và liệu sẽ có bao nhiêu lần cắt giảm trong giai đoạn cuối năm 2024 và năm 2025.

	CME FEDWATCH TOOL - CONDITIONAL MEETING PROBABILITIES											
MEETING DATE	225-250	250-275	275-300	300-325	325-350	350-375	375-400	400-425	425-450	450-475	475-500	500-525
9/18/2024								0.0%	0.0%	0.0%	26.5%	73.5%
11/7/2024			0.0%	0.0%	0.0%	0.0%	0.0%	0.0%	8.8%	42.1%	49.1%	0.0%
12/18/2024	0.0%	0.0%	0.0%	0.0%	0.0%	0.0%	3.3%	21.4%	44.8%	30.5%	0.0%	0.0%
1/29/2025	0.0%	0.0%	0.0%	0.0%	0.2%	4.6%	23.0%	43.8%	28.4%	0.0%	0.0%	0.0%
3/19/2025	0.0%	0.0%	0.0%	0.7%	6.4%	25.1%	42.2%	25.5%	0.0%	0.0%	0.0%	0.0%
5/7/2025	0.0%	0.0%	0.5%	4.5%	19.0%	36.6%	31.0%	8.4%	0.0%	0.0%	0.0%	0.0%
6/18/2025	0.0%	0.3%	3.1%	13.8%	30.3%	33.0%	16.4%	3.0%	0.0%	0.0%	0.0%	0.0%
7/30/2025	0.1%	1.5%	7.6%	20.8%	31.5%	26.0%	10.7%	1.7%	0.0%	0.0%	0.0%	0.0%
9/17/2025	0.6%	3.5%	11.9%	24.3%	29.7%	21.1%	7.8%	1.2%	0.0%	0.0%	0.0%	0.0%

2. CHỈ SỐ DOW JONES VÀ GDP CỦA MỸ CÓ CÙNG XU HƯỚNG TRONG SUỐT CHIỀU DÀI LỊCH SỬ



Nguồn: Fred, FiinPro

1. Phân tích dữ liệu lịch sử cho thấy mối tương quan chặt chẽ giữa tăng trưởng GDP và chỉ số Dow Jones trong dài hạn. Sự tương đồng này thể hiện rõ nét mối liên kết giữa nền kinh tế thực và thị trường chứng khoán, khi mà các chỉ số chứng khoán thường phản ánh xu hướng của nền kinh tế

Do vậy, chúng tôi đề ngỏ khả năng Dow Jones chịu một đợt điều chỉnh do ảnh hưởng của sự suy yếu nền kinh tế Mỹ.

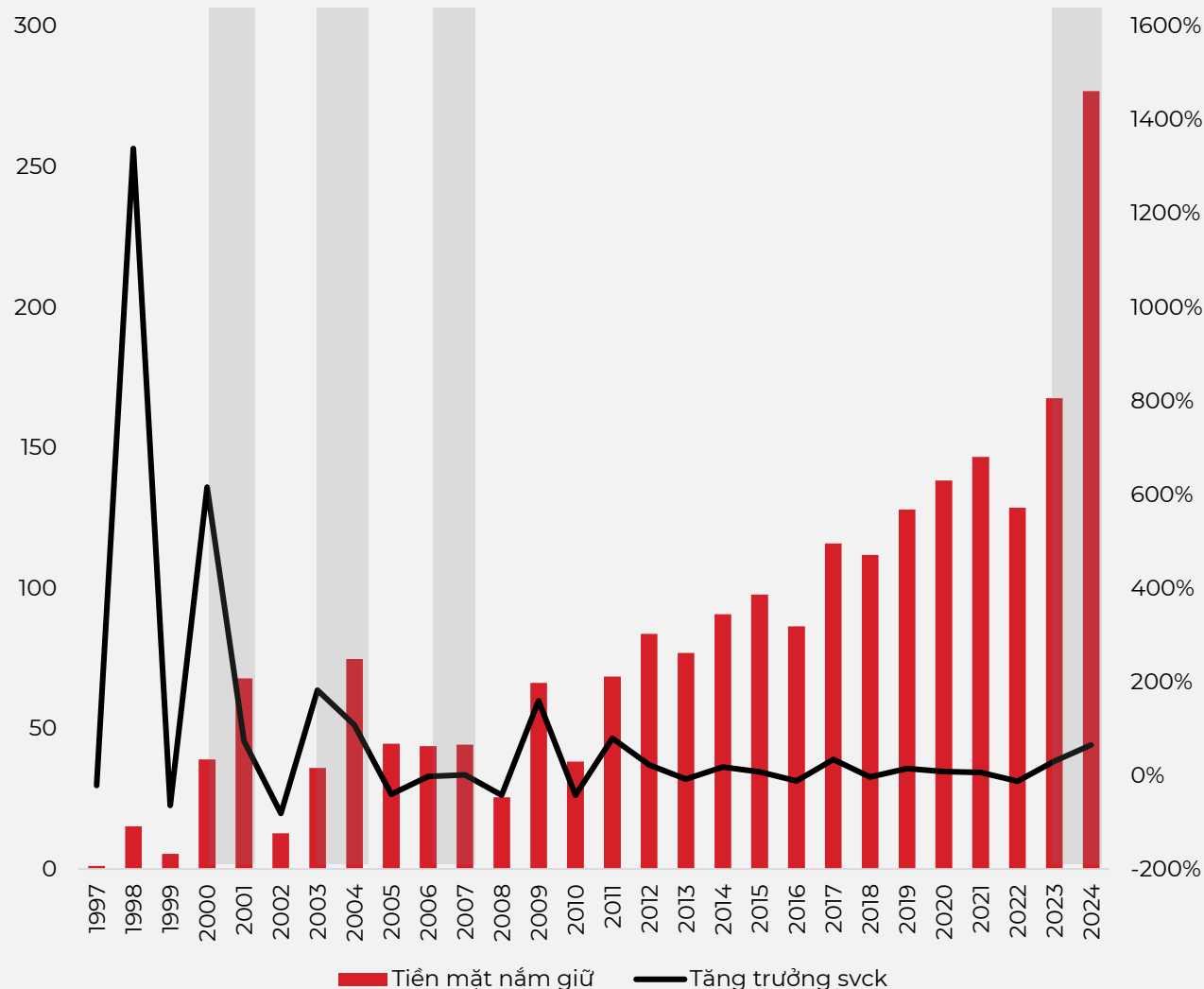
2. Bên cạnh đó, VNINDEX cũng cho thấy mối tương quan mạnh mẽ với Dow Jones, cho phép thị trường đưa ra những dự báo về hướng đi của thị trường chứng khoán Việt Nam dựa trên diễn biến của thị trường Mỹ.

Việc Fed hạ lãi suất dự kiến sẽ tạo ra tác động tích cực lên tỷ giá VND/USD, giúp tỷ giá hạ nhiệt và thu hẹp chênh lệch lãi suất giữa Việt Nam và Mỹ. Điều này có thể thu hút dòng vốn ngoại đổ vào thị trường Việt Nam, làm giảm áp lực rút ròng vốn đầu tư nước ngoài.

Mối tương quan chặt chẽ giữa thị trường chứng khoán Việt Nam và Mỹ cho thấy khả năng VN-Index có thể có những biến động mạnh trong ngắn và trung hạn, phản ánh sự điều chỉnh của thị trường Mỹ khi thông tin kinh tế yếu kém được đưa ra, nhưng sẽ có tác động tích cực dài hạn sau quyết định hạ lãi suất của Fed.

3. WARREN BUFFETT TĂNG TỶ TRỌNG TIỀN MẶT NĂM GIỮ LÊN MỨC KỶ LỤC

Lượng tiền mặt năm giữ của quỹ Berkshire Hathaway



Nguồn: Macrotrends

Quyết định của Warren Buffett và cộng sự trong việc giảm mạnh tỷ trọng cổ phiếu Apple trong danh mục đầu tư Berkshire Hathaway đã tạo ra những làn sóng bất ổn trên thị trường chứng khoán, làm dấy lên lo ngại về khả năng suy thoái kinh tế sắp tới.

Động thái này trái ngược với tuyên bố trước đây của Buffett về việc xem Apple là một trong những trụ cột của Berkshire Hathaway. Việc bán cổ phiếu Apple cùng các động thái khác đã giúp Berkshire tích lũy lượng tiền mặt kỷ lục **gần 277 tỷ USD trong quý II**.

Các nhà phân tích cũng có rất nhiều ý kiến khác nhau về quyết định này. Tuy nhiên, không thể phủ nhận rằng việc Buffett bán ròng cổ phiếu vào thời điểm thị trường chứng khoán Mỹ trải qua đợt bán tháo lớn sau báo cáo việc làm yếu kém đã làm gia tăng tâm lý bi quan trên thị trường. Lịch sử cũng cho thấy Buffett thường tăng cường nắm giữ tiền mặt trước những biến động lớn của thị trường, khiến nhiều người lo ngại về một "cú sập" sắp tới.

Bên cạnh đó, những dữ liệu kinh tế cho thấy sự yếu đi của nền kinh tế Mỹ cùng với Fed sắp đảo chiều chính sách tiền tệ vào tháng 9 tới đây sẽ tạo nên những biến động mạnh trên thị trường toàn cầu.

4. THÔNG BÁO CỦA JEROME POWELL TỪ HỘI NGHỊ JACKSON HOLE: CHÍNH THỨC KẾT THÚC GẦN 03 NĂM THẮT CHẶT - MỞ RA THỜI KỲ TIỀN RE TRONG TƯƠNG LAI.



Ngay trước thềm kỳ họp FOMC tháng 9, hội nghị Jackson Hole sẽ là lời thông báo chính thức của chủ tịch Fed Jerome Powell đến với thị trường toàn cầu về việc đảo chiều chính sách tiền tệ.

Tại hội nghị, Chủ tịch Fed đã thông báo: **“Đã đến lúc đảo chiều chính sách đảo chiều chính sách, thời điểm cũng như tốc độ giảm lãi suất sẽ phụ thuộc vào dữ liệu triển vọng kinh tế và sự cân bằng các rủi ro trong thời gian tới”**.

Báo chí nước Mỹ đã ví kết quả hội nghị này quan trọng không kém kết quả bầu cử Tổng thống Mỹ vì người dân cũng đã phải chờ đợi suốt 4 năm nay.

Bài phát biểu vào ngày 23/8 của ông Powell đã mở ra thời đại mới không chỉ cho nền kinh tế Mỹ mà còn cho thị trường tài chính toàn cầu, đặt nền tảng cho sự thay đổi về lãi suất và thỏa mãn sự kỳ vọng của các nhà đầu tư toàn thế giới.

**Hội nghị Jackson Hole là một sự kiện thường niên quan trọng trong lĩnh vực kinh tế, được tổ chức bởi Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed). diễn ra vào cuối tháng 8 mỗi năm, hội nghị này thu hút sự tham gia của các chuyên gia kinh tế, nhà hoạch định chính sách, và thống đốc ngân hàng trung ương từ khắp nơi trên thế giới.*

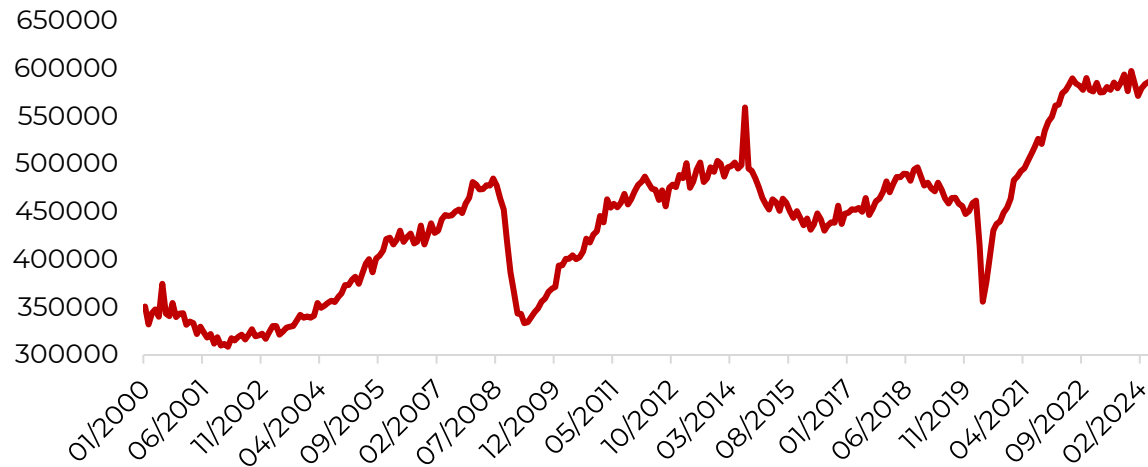
KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Bản báo cáo thị trường này bao gồm các nhận định chủ quan và dựa trên nguồn thông tin tin cậy và cơ sở phân tích chi tiết, cẩn trọng. ASEANSC không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các nguồn thông tin này đồng thời bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước. Bản báo cáo này được giữ bản quyền ASEANSC. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của ASEANSC đều trái luật.

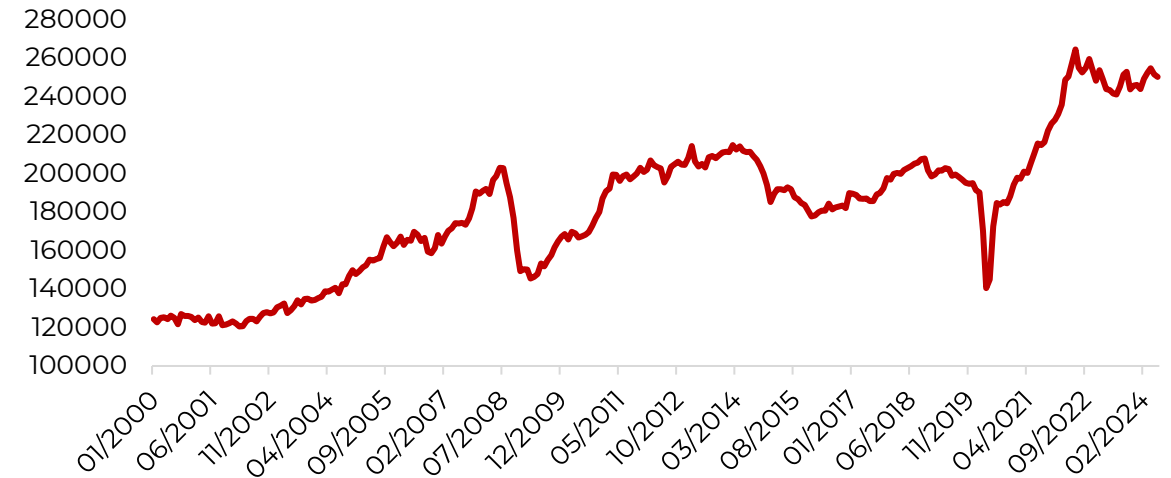


LƯỢNG ĐẶT HÀNG ĐÃ CHẠM ĐẾN ĐỈNH, ĐANG TRÊN ĐÀ ĐI XUỐNG

Chỉ số Tổng đơn đặt hàng sản xuất mới



Đơn đặt hàng sản xuất mới: Hàng hóa lâu bền



Đơn đặt hàng sản xuất mới phi quốc phòng, không tính máy bay

